

(ti p theo ph n 1)

Cũng trong ngày 29.06.2010, trong bài có t a đ ‘Vatican b nh m đ i di n t i Vi t Nam’, n phóng viên Khoa Di m, đài phát thanh Á châu T do (RFA, Radio Free Asia), Hoa k , đã có nh ng dòng tóm thu t khóa h p l n th hai c a Nhóm làm vi c H n h p Vi t Nam-Vatican mà k t qu là: Đ c giáo hoàng s c m t đ i di n không th ng trú c a Tòa Thánh cho Vi t Nam.

Xin m i đ c bài này t i: [**B M VÀO ĐÂY**](#)

Đ m đ u ph ng v n, ch Khoa Di m g i ý: « ch c v m i này không ph i là m t v S th n hay là v Khâm s th ng tr c t i Vi t Nam và đây là m i nghi ng i c a m t linh m c không mu n nêu tên t i Vi t Nam. » và Linh m c này đáp (xin tóm): « ... nghi ng vì không chính th c, không rõ v n đ ... ch là chuy n chính tr ngo i giao v y thôi. Tòa thánh có liên l c ngo i giao v i nhà n c Vi t Nam thì t t nh ng không bi t nh th nào. Ng i ta bình lu n cũng có cái là s th t, nh ng s th t làm đau đ n ng i ta, ng i công giáo, ng i nghèo. Đ o h nh gi đ c tin cho nó v ng vàng mà nhi u khi ch nh m vào chính tr hay ngo i giao thì ng i nghèo s đau kh d l m.

Chúng tôi xin phép đ c nói lên c m tình c a mình khi nh n đ c tin ‘b nh m đ i di n t i Vi t Nam’ là vui m ng và hy v ng. Chúng ta nên bi t th này: Tòa Thánh đ c đi u khi n b i Đ c Thánh Cha v a là Ng i Lãnh đ o Giáo h i Công giáo v a là Qu c tr ng Qu c gia Tòa Thánh. Do đó, theo Giáo lu t Đi u 363, ‘Các Phái Viên C a Đ c Thánh Cha’ [Phái Viên đ c đ ch t la-tin legatus, có nghĩa là ‘ng i đ c g i đi’ (envoyé, ti ng Pháp)] cũng có nh ng nh m v v Đ o (c nh H i đ ng Giám m c các n c, lãnh đ o Giáo h i đ a ph ng, theo Giáo lu t Đi u 364) và v ngo i giao (c nh Chính ph c a qu c gia, theo Giáo lu t Đi u 365).

Chúng tôi xác tín ‘ng i nghèo s đau kh d l m’ không x y ra đâu mà trái l i. Chúng tôi đã t n m t th y Đ c Cha Angelo Palmas, Khâm s Tòa Thánh t i Vi t-Nam, t năm 1964 đ n 1969, trong bi n c đau th ng T t M u thân 1968, đã lê gót kh p n i đ th m vi ng, u l o các n n nhân, k c các chi n binh mi n B c trong các tr i giam. Khi có d án y t , xã h i tr giúp ng i nghèo, các đoàn th sinh viên Công giáo có th xin g p Đ c Khâm s b ng xin h n qua Linh m c Vinh s n Tr n ng c Th , Th ký Đ c Khâm s (sau này, đã tr thành Đ c ông, Th ký Đ c Thánh Cha Gioan Phaolô II).

H n th n a, Đ c Thánh Cha Bi n Đ c 16 đã vi t Thông đi p ‘Thiên Chúa là Tình Yêu’ (Deus Caritas est, ban hành ngày 25.01.2006) mà các Phái Viên c a Ngài không bi t hay không th c hành sao ? N u nh ng năm 1959 và 1960, Đ c Khâm s Mario Brini không vì Giáo h i Vi t-Nam mà xúc ti n công vi c thi t l p ‘Hàng Giáo Ph m Công Giáo Vi t-Nam’ ngày 24.11.1960. Ngày nay, Công Giáo Vi t-Nam ch a t i lúc đ c hành Năm Thánh hoành tráng năm nay đâu ?

Ti p theo, ch Khoa Di m l i g i ý: « Nhi u giáo dân t i Vi t Nam tin r ng đây là m t tin vui, nh ng nhìn chung h nh n th y còn r t nhi u v n đ liên quan c n ph i làm rõ. » và ch m i Ông Nguyễn h u Vinh, m t giáo dân t i Hà N i cho ý ki n. Ông này cho bi t (xin tóm):

« B c t n v ngo i giao c a hai bên là m t tin vui. Đ c giáo hoàng s b nhi m ra sao, vì qua nhi u s ki n thì có nhi u v n đ c n suy nghĩ. Quan h t t đ p thì cũng vui thôi... Dù ai là Đ i di n hay Khâm s , v n đ chính là Vatican c n hi u rõ đ c n i tình và tình hình th c t c a Giáo h i Vi t Nam hi n nay đ ph n nh đúng th c ch t thì m i có tác đ ng t t cho Giáo h i và Đ t n c. Tuy ch a đ nh ngày x a, Vatican và Vi t Nam đã có m i quan h r t kh ng khít v i m t S th n Tòa Thánh i Vi t Nam. Nh ng so v i g n đây, sau khi ch đ Vi t Nam C ng s n n m quy n cho đ n bây gi thì tôi nghĩ có m t v đ i di n s t t h n là không có gì. »

Chúng tôi xin chia s ph n l n nh n đ nh này. Đúng ra, Đ c Thánh Cha ch a bao gi c đ n Vi t-Nam m t Phái Viên c p S th n Tòa Thánh (xin xem ph n đ i đây).

N phóng viên RFA đ t v n đ : « n u v Khâm s hay S th n không ph i là ng i Vi t thì li u ng i này có th am hi u t ng t n nh ng gì đang di n ra t i Vi t Nam hay không? ». Ông Vinh đ p: « b t k là ng i Vi t Nam, g c Vi t hay ng i n c ngoài nh ng ph i làm t t vai trò đ i di n, có nghĩa là ph i n m b t đ c th c ch t c a tình hình. »

V v n đ này, đó là quy n đ c l p c a Đ c Thánh Cha (Đi u 362 Giáo lu t), nh ng chúng ta c n l u ý hai đi u:

- Dù đã nh p t ch n c ngoài, m t ng i g c Vi t khi tr v Quê h ng v n là ng i có qu c t ch Vi t-Nam vì nhà n c Vi t-Nam bu c h ph i có s ch p thu n c a Ch t ch nhà n c, m i b đ c Vi t t ch.

- Là ng i g c Vi t hay ng i Vi t thì V n y r t có th có đ i gia đình t i Vi t-Nam và ng i c ng s n s đ n đ 'săn sóc t n tình' các thân nhân c a V này nh có nhi u kh năng đã x y ra (T ch c Transparency International x p Vi t-Nam vào h ng 120 trên 180 qu c gia ít tham nh ng nh t th gi i năm 2009).

4. Tính cách đ c bi t c a nhi m v Phái Viên.

Đi u 366:

Xét v tính cách đ c bi t c a nhi m v Phái Viên:

1. tr s c a Phái Viên Tòa Thánh đ c mi n tr kh i quy n qu n tr c a B n Quy n s t i, ngo i tr v i c c hành Hôn Ph i;

2. sau khi thông báo cho các B n Quy n s t i m i khi có th đ c, Phái Viên Tòa Thánh có quy n c hành m i nghi l ph ng v , k c nghi l giáo ch , trong t t c các thánh đ ng thu c lãnh th đ c đ c phái.

Qui đ nh này cho chúng ta th y hai đi m quan tr ng:

- Kho n 1. tr s c a Phái Viên Tòa Thánh đ c coi nh là lãnh đ a c a Tòa Thánh mà Đ c Thánh Cha là Đ c Giám m c Rôma. V m t ngo i giao cũng v y, v Phái Viên Tòa Thánh là thành viên c a Ngo i giao đoàn và tr s c a Phái Viên Tòa Thánh đ c k là ph n đ t c a

Tòa Thánh.

- Kho n 2. Trái l i và h p lý, khi v Phái Viên Tòa Thánh r i tr s s đi vào lãnh đ a c a B n Quy n s t i (Giám m c Giáo ph n) nên c n thông báo cho V này.

5. Ch m đ t nhi m v .

Đi u 367:

Nhi m v Phái Viên Tòa Thánh không ch m đ t khi Tông Tòa tr ng tòa, ngo i tr khi nào y Nhi m Th đã n đ nh cách khác. Nhi m v ch m đ t khi m n h n y nhi m, ho c do s tri u h i đ c cáo tri cho đ ng s , ho c do s t ch c đã đ c Đ c Thánh Cha ch p nh n.

II. PHÁI VIÊN C A Đ C THÁNH CHA T I VI T NAM.

A. Danh sách các Phái viên t i Vi t-Nam.

1.- Năm 1922, Đ c Thánh Cha Piô XI c Đ c cha Henry Lécroart sj, Dòng Tên, Giám m c hi u tòa Anchialus, Đ i di n Tòa Thánh Đ a ph n (t c Giáo ph n ngày nay) Tcheli (Trung qu c) kiêm nhi m gi ch c v Thanh Tra Tòa Thánh (Visiteur Apostolique, ti ng Pháp và Apostolic Visitor, ti ng Anh), đi quan sát tình hình các Đ a ph n Đông D ng, đ c bi t v cách t ch c các ch ng vi n và ch ng trình h c v n.

T ngày 04 đ n 09.02.1923, t i Phát di m, Đ c cha Henry Lécroart, ch t a phiên h p v i 11 Đ c cha và cu c h p t i Sài gòn v i 7 Đ c cha ngày 20.06.1923 các Đ i di n Tòa Thánh (Vicaire Apostolique, ti ng Pháp, danh x ng Giám m c tr c ngày 24.11.1960) Đông D ng đ ngh B Truy n giáo đ i tên nh ng Giáo ph n đ mang tên các thành ph có Tòa Giám m c.

Năm 1922, Th ng th B L i Nguy n h u Bài, thành viên trong phái đoàn Vua Kh i Đ nh sang Pháp, đã sang Rôma y t ki n Giáo Hoàng Piô XI đ th nh c u Ng i b nhi m Khâm s t i Vi t-Nam và phong ch c Giám m c cho các Linh m c b n x .

2.- Ngày 25.05.1925, Đ c Thánh Cha Piô XI đã cho l p Tòa Khâm s Đông D ng và c Đ c cha Constantin Ayuti, T ng Giám m c hi u tòa Phasis, làm Khâm s Tòa Thánh đ u tiên t i Đông D ng (Vi t-Nam, Laos, và Cambodge) đ liên l c gi a Rôma và các Giáo ph n truy n giáo t i Vi t-Nam, Cam b t và Ai lao, đ t Tòa Khâm s t i Hu . Đ c Khâm s Tòa Thánh đã xúc ti n c th và tích c c vi c hình thành hàng giáo ph m b n x và ch n linh m c Vi t-Nam đ u tiên Gioan Baotixita Nguy n Bá Tông đ c t n phong Đ c cha t i Rôma ngày 11.06.1933 b i Đ c Piô XI và đ c b nhi m Phó Đ i di n Tòa Thánh v i quy n k v Đ a ph n Phát di m. Đ c cha qua đ i năm 1928 t t i 25.

3.- Đ ti p n i, Đ c cha Victor Colombanus Dreyer, O.F.M., Dòng Phanxicô, T ng Giám m c hi u tòa Adulis, đ m nh n Khâm s Tòa Thánh t i Đông D ng t ngày 24.11.1928 và h u ngày 19.11.1936. Trong th i gian này, các linh m c Vi t-Nam đ c t n phong Đ c cha đ n thay th các V ngo i qu c, nh Đ c cha Đa minh H Ng c C n năm 1935 đ c c Đ i di n Tòa Thánh Đ a ph n Bùi Chu.

Ngày 18.11.1934, Đức Khâm Sß trißu tßp Công nghß lßn đßu tiên tại Hà nßi vßi sß tham dß cßa các Đßi đßi n Tòa Thánh Đông Dßng. Công nghß sß n thßo và đßu kßt xßy đßng Quy chß Công nghß Đông Dßng đß giúp phát trißn mßi sinh hoßt cßa Giáo hßi tại đây, đßc bißt trong vißc đßo tßo Giáo sĩ theo tiêu chußn qußc tß và thißt lßp mßi tß chßc theo nhß Giáo lußt.

4.- Đức cha Antonin-Fernand Drapier, o.p., Dòng Đa minh, Tổng Giám mßc hißu tòa Neocaesarea in Ponto, tßp tßc nhißm vß ngày 19.11.1928 đßn ngày 18.10.1950, nghß hßu.

Đßc Khâm sß đß nghß Đßc Thánh Cha cho phép chß tß phong Đßc cha cho nhißu Linh mßc Vißt-Nam [Phêrô Martinô Ngô đình Thßc (Vĩnh Long) ngày 04.05.1938, Gioan Phan đình Phùng (phó Phát đßm) ngày 13.10.1940, Alselmô Lê hßu Tß, O.C., Dòng Xitô (Bùi chu) ngày 29.10.1945, Phêrô Phßm ngßc Chi (Bùi chu) ngày 15.08.1950] và các Linh mßc ngoßi qußc.

Linh mßc Micae Nguyßn khßc Ngß đß là Thß ký Tòa Khâm sß tại Huß trßc khi đßc bß nhißm Giám mßc Giáo phßn Long xuyên này 22.01.1961.

5. Ngày 18.10.1951, Đßc Cha John Dooley S.S.C.M.E., Tổng Giám mßc hißu tòa Macra, nhßn trách nhißm Khâm sß Tòa Thánh tại Đông Dßng và đßi Tòa Khâm sß tại Huß ra Hà nßi vì, lúc đó, Huß không còn là Thß đô cßa Vißt-Nam nßa (mà là Đß đô), Khâm sß Dooley đß quyßt đßnh đßi trß sß Tòa Khâm sß ra Hà Nßi. Đßc Khâm sß đßn Hà nßi tháng 12.1951, không tìm đßc cß nßi thußn tiên cho Phái đoàn Khâm sß cß trú, nên Đßc cha Giuse Trßnh nhß Khuê, Đßi đßi n Tòa Thánh Hà nßi, cho mßn khu nhà có đßy đß tißn nghi cßnh Nhà Chung Đßa phßn Hà nßi.. Tháng 06.1959, Đßc Khâm sß bßnh nguy kßch phßi đßa đi chßa ở Bßnh vißn Pháp tại Phnom Penh (Cambodge). Ba tußn sau, ngày 17.08.1959, Linh mßc Terence O'Driscoll, thß ký Tòa Khâm sß bß trßc xußt. Linh mßc đßn Phnom Penh đß cùng Đßc Khâm sß vß Rôma cußi tháng 08.1959.

Tß năm 1959, chính quyßn thành phß Hà nßi lßy Tòa Khâm sß bß dùng vào các vißc khác nhau. Đßc Khâm sß J. Dooley chßm đßt nhißm vß ngày 15.09.1959.

Nhßn Sß nhißm Giáo Hoàng ngày 02.03.1939, Đßc Thánh Cha Piß XII tßp nßi truyßn phong Đßc cha cho các Linh mßc Vißt-Nam và vißc tuyßn chßn do Đßc Khâm sß cßn thßn phß trách.

6.- Sau Hißp đßnh Genève, vì Đßc Khâm sß J. Dooley không liên lßc đßc vßi các qußc gia thußc quyßn khác, nên, ngày 15.02.1956, Đßc Thánh Cha Piß XII cß Đßc cha Giuseppe Caprio làm Thanh Tra Tòa Thánh tại Sài gòn (ngß tßi Dßng đßng Saint Paul) đß thi hành Sß nhißm tại Vißt-Nam Cßng hòa, Laos, và Cambodge. Ngày 13.03.1957, vß Thanh Tra Tông tòa ở Sài gòn đßc nâng lên hàng Đßi lý Khâm sß (Régent Apostolique). Đßc cha đßc tßn phong Hßng Y năm 1979 và tß trßn tại Roma ngày 15.10.2005, 90 tußi.

7.- Năm 1959, khi Đßc Khâm sß John Dooley mßn nhißm, Đßc Thánh Cha Gioan XXIII lißn thißt lßp Tòa Khâm sß tại Sài gòn tại sß 176, đßng Hai Bà Trßng, Qußn Nhßt, vßi Đßc tân Khâm sß Mario Brini. Đßc cha chß đßc thăng Tổng Giám mßc hißu tòa Alzira ngày 14.10.1961. Đßc Khâm sß Mario Brini đß góp công lßn trong vißc thißt lßp 'Hàng Giáo Phßm Công Giáo Vißt-Nam' ngày 24.11.1960. Ngày 14.10.1961, Đßc cha rßi Vißt-Nam đßn Ai cßp đßnh nß chßc Sß thßn Tòa Thánh. Đßc cha đßc Thiên Chúa gßi vß ngày 09.12.1995, vßi danh nghĩa Tổng

Trở ng Danh d&# Th&#nh B&# Các Giáo H&#i Ph&#ng Đông.

8.- Đ&#c Cha Salvatore Asta, T&#ng Giám m&#c hi&#u tòa Aureliopolis in Lydia, đ&#c Đ&#c Thánh Cha Gioan XXIII b&#nhi&#m vào ch&#c v&# Khâm s&# Tòa Thánh t&#i Đông D&#ng, ngày 13.10.1962. Đ&#c Cha đã r&#i Việt-Nam năm 1964 đ&#nh&#n nhi&#m v&# S&# th&#n Tòa Thánh t&#i Iran.

Giáo h&#i mi&#n Nam t&# do, v&#i tín h&#u Công giáo t&# mi&#n B&#c vào, phát tri&#n nhanh chóng, nên công tác d&#y Giáo lý tân tòng r&#t đ&#c chú tr&#ng. Các h&#i đoàn Công giáo Ti&#n hành, các Dòng Tu nam n&# phát tri&#n m&#nh m&# đ&#đáp&#ng nhu c&#u m&#c v&#. Các Vi&#n Đ&#i h&#c Công giáo đ&#c thành l&#p: Đà l&#t, Minh Đ&#c và Giáo hoàng H&#c vi&#n Piô X (m&#t Ch&#ng vi&#n chuyên d&#y v&# Tri&#t h&#c và Th&#n H&#c, thu&#c quy&#n qu&#n tr&# đ&#c bi&#t c&#a Tòa Thánh).

9.- Ngày 17.06.1964, ch&#c v&# Khâm s&# Tòa Thánh t&#i Đông D&#ng đ&#c đ&#i thành Khâm s&# Tòa Thánh t&#i Việt-Nam và Đ&#c Cha Angelo Palmas, T&#ng Giám m&#c hi&#u tòa Vibiana, đ&#c giao nhi&#m v&# Khâm s&# Tòa Thánh t&#i Sài gòn. Hình &#nh Đ&#c Cha đ&#c ghi nh&#n là m&#t Giáo sĩ ni&#m n&# v&#i m&#i ng&#i Việt, l&#ng cũng nh&# giáo. Đ&#c Khâm s&# đã ch&# t&#a Thánh L&# phong Đ&#c cha cho các Linh m&#c Giacobê Nguy&#n ng&#c Quang, Giuse Lê văn &#n, Phanxicô Xaviê Nguy&#n văn Thu&#n, Phêrô Nguy&#n huy Mai, Giacobê Nguy&#n văn M&#u.

Đ&#c Cha đã r&#i Việt-Nam ngày 19.04.1969, v&#i nh&#ng l&#i cảm &#n n&#ng nhi&#t c&#a Chánh ph&# và ng&#i dân Việt, đ&#đi nh&#n ch&#c S&# th&#n Tòa Thánh t&#i Colombia. Đ&#c Cha t&# tr&#n ngày 09.06.2003 t&#i Canada.

10. Đ&#c Khâm s&# Tòa Thánh t&#i Việt-Nam cu&#i cùng, cho đ&#n hi&#n nay, là Đ&#c Cha Henri Lemaitre đ&#c Đ&#c Thánh Cha Phaolô VI c&# vào ch&#c v&# T&#ng Giám m&#c hi&#u tòa Tongres kiêm Khâm s&# Tòa Thánh t&#i Việt-Nam và Cambodge, th&#ng trú t&#i Sài gòn. Đ&#c Cha đã đ&#ng hành trong s&# khó khăn nh&# bao ng&#i dân mi&#n Nam, sau ngày 30.04.1975.

Ngày 14.05.1975, m&#t nhóm linh m&#c và giáo dân ‘yêu n&#c’ có nh&#ng hành đ&#ng và đòi Đ&#c cha t&# ch&#c vì có trách nhi&#m trong vi&#c b&# nhi&#m Đ&#c cha Phanxicô Xaviê Nguy&#n văn Thu&#n vào nhi&#m v&# T&#ng Giám m&#c phó Sài-gòn. T&#i 03.06.1975, h&# tr&# l&#i l&#n n&#a và &# l&# qua đêm. Can đ&#m và tin c&#y vào Thiên Chúa, Đ&#c Khâm s&# đã hoàn thành m&#m&#n nhi&#m v&# Phái Viên c&#a Đ&#c Giáo Hoàng bên c&#nh H&#i đ&#ng Giám M&#c Việt-Nam và Chính ph&# Việt-Nam, tr&#c khi chánh quy&#n c&#ng s&#n yêu c&#u Đ&#c Cha r&#i kh&#i Việt-Nam ngày 05.06.1975, c&#t đ&#t quan h&# ngo&#i giao v&#i Tòa Thánh Vatican. Ngày 19.12.1975, Đ&#c cha nh&#n ch&#c S&# th&#n Tòa Thánh t&#i Uganda và qua đ&#i t&#i Hòa lan ngày 20.04.2003.

11. Đ&#c ông Francesco De Nittis đ&#c c&# t&#i Việt-Nam đ&#x&# lý th&#ng v&# Khâm s&# khi các Đ&#c Cha Salvatore Asta và Angelo Palmas r&#i Việt-Nam đ&#tham d&# Công đ&#ng chung Vatican II trong nh&#ng năm 1962, 1963 và 1964. Đ&#c ông đã ch&# to&# L&# Khánh thành Giáo hoàng H&#c vi&#n Piô X ngày 23.04.1964.

B. Danh sách các Phái viên Việt-Nam.

Hi&#n t&#i, m&#t Đ&#c cha Phêrô Nguy&#n văn T&#t, ng&#i Việt-Nam, đang là S&# th&#n Tòa Thánh t&#i Costa Rica, sau khi đã là S&# th&#n Tòa Thánh t&#i Benin, Togo, Trung phi và Chad t&# năm 2002.

